

Số: 21381 /CT-TTHT

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2019

V/v đăng ký, kê khai nộp thuế
đối với cơ sở 2.

Kính gửi: Bệnh viện Bạch Mai

Đ/c: 78 Đường Giải phóng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội

- MST: 0100923097

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số nhận được công văn số 338/BVBM ngày 23/3/2019 của Bệnh viện Bạch Mai hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ;

- Căn cứ Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế:

"Điều 6. Thời hạn thực hiện đăng ký thuế của người nộp thuế

Người nộp thuế có trách nhiệm thực hiện đăng ký thuế theo đúng thời hạn quy định tại Điều 22 Luật quản lý thuế, cụ thể như sau:

1. Các tổ chức kinh tế, tổ chức khác có hoạt động sản xuất kinh doanh phải thực hiện đăng ký thuế trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ:

- Ngày ghi trên Giấy phép thành lập và hoạt động, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Ngày ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đơn vị trực thuộc, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Ngày ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do nước có chung biên giới đất liền với Việt Nam cấp cho tổ chức, hộ kinh doanh thực hiện hoạt động mua, bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu của Việt Nam.

- Ngày bắt đầu hoạt động kinh doanh đối với tổ chức không thuộc diện đăng ký kinh doanh.

- Ngày phát sinh trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài; tổ chức nộp thay cho cá nhân theo hợp đồng, văn bản hợp tác kinh doanh.

- Ngày ký hợp đồng nhận thầu đối với nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài kê khai nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế.

- Ngày ký hợp đồng, hiệp định dầu khí.

...

Điều 7. Hồ sơ đăng ký thuế

Hồ sơ đăng ký thuế thực hiện theo quy định tại Điều 23 Luật quản lý thuế, cụ thể như sau:

1. Hồ sơ đăng ký thuế đối với người nộp thuế là tổ chức kinh tế, tổ chức khác quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều 2 Thông tư này

a) Đối với đơn vị độc lập, đơn vị chủ quản, hồ sơ đăng ký thuế gồm:

...

b) Đối với đơn vị trực thuộc, hồ sơ đăng ký thuế gồm:

- Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 02-ĐK-TCT và các bảng kê (nếu có) ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bản sao không yêu cầu chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đơn vị trực thuộc, hoặc Quyết định thành lập, hoặc Giấy phép tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp, hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật của nước có chung biên giới (đối với tổ chức của nước có chung biên giới đất liền với Việt Nam thực hiện hoạt động mua, bán, trao đổi hàng hóa tại chợ biên giới, chợ cửa khẩu, chợ trong khu kinh tế cửa khẩu của Việt Nam).

...

Điều 8. Địa Điểm nộp hồ sơ đăng ký thuế

Địa Điểm nộp hồ sơ đăng ký thuế thực hiện theo quy định tại Điều 24 Luật quản lý thuế, cụ thể:

1. Tổ chức kinh tế và các đơn vị trực thuộc (trừ hợp tác xã, tổ hợp tác); nhà thầu, nhà đầu tư tham gia hợp đồng dầu khí; nhà thầu nước ngoài nộp hồ sơ đăng ký thuế tại Cục Thuế nơi đặt trụ sở.

....

3. Tổ chức khác nộp hồ sơ đăng ký thuế tại:

a) Cục Thuế nơi tổ chức đóng trụ sở đối với tổ chức do cơ quan trung ương và cơ quan cấp tỉnh ra quyết định thành lập.

b) Chi cục Thuế nơi tổ chức đóng trụ sở đối với tổ chức do cơ quan cấp huyện ra quyết định thành lập.

...

- Căn cứ Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ:

"Điều 11. Khai thuế giá trị gia tăng

1. Trách nhiệm nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng cho cơ quan thuế

a) Người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

...

c) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc kinh doanh ở địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính thì đơn vị trực thuộc nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của đơn vị trực

thuộc; nếu đơn vị trực thuộc không trực tiếp bán hàng, không phát sinh doanh thu thì thực hiện khai thuế tập trung tại trụ sở chính của người nộp thuế.

...
- Căn cứ Điều 16 Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế hướng dẫn:

“Điều 16. Sửa đổi Điều 12, Thông tư số 156/2013/TT-BTC như sau:

“ Điều 12. Khai thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Trách nhiệm nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp cho cơ quan thuế

a) Người nộp thuế nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

b) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc hạch toán độc lập thì đơn vị trực thuộc nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp phát sinh tại đơn vị trực thuộc cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp đơn vị trực thuộc.

c) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc nhưng hạch toán phụ thuộc thì đơn vị trực thuộc đó không phải nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp; khi nộp hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp, người nộp thuế có trách nhiệm khai tập trung tại trụ sở chính cả phần phát sinh tại đơn vị trực thuộc.

...

3. Khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp

a) Khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm và khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp đến thời điểm có quyết định về việc doanh nghiệp thực hiện chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, giải thể, chấm dứt hoạt động.

...

- Căn cứ Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 và nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ hướng dẫn như sau:

+ Tại Điều 5 hướng dẫn như sau:

“Điều 5. Nguyên tắc tạo hóa đơn

1. Tạo hóa đơn là hoạt động làm ra mẫu hóa đơn để sử dụng cho mục đích bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ của tổ chức kinh doanh thể hiện bằng các hình thức hóa đơn hướng dẫn tại khoản 3 Điều 3 Thông tư này.

2. Tổ chức có thể đồng thời tạo nhiều hình thức hóa đơn khác nhau (hóa đơn tự in, hóa đơn đặt in, hóa đơn điện tử) theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP, Nghị định số 04/2014/NĐ-CP và Thông tư này.

a) Tổ chức, doanh nghiệp mới thành lập hoặc đang hoạt động được tạo hóa đơn tự in nếu thuộc các trường hợp hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Điều 6 Thông tư này.

b) Tổ chức kinh doanh được tạo hóa đơn tự in nếu đáp ứng điều kiện hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 6 Thông tư này.

c) Tổ chức kinh doanh thuộc đối tượng nêu tại điểm a, điểm b khoản này nhưng không tự in hóa đơn thì được tạo hóa đơn đặt in theo hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư này.

d) Tổ chức nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế không thuộc đối tượng nêu tại điểm a, điểm b khoản này và không thuộc đối tượng mua hóa đơn của cơ quan thuế thì được tạo hóa đơn đặt in theo hướng dẫn tại Điều 8 Thông tư này.

đ) Tổ chức không phải là doanh nghiệp nhưng có hoạt động kinh doanh (bao gồm cả hợp tác xã, nhà thầu nước ngoài, ban quản lý dự án); hộ, cá nhân kinh doanh; tổ chức và doanh nghiệp khác không thuộc trường hợp được tự in, đặt in hóa đơn mua hóa đơn đặt in của cơ quan thuế theo hướng dẫn tại Điều 11 Thông tư này.

e) Các đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật đáp ứng đủ điều kiện tự in hướng dẫn tại khoản 1 Điều 6 nhưng không tự in hóa đơn thì được tạo hóa đơn đặt in hoặc mua hóa đơn đặt in của cơ quan thuế.

g) Tổ chức không phải là doanh nghiệp; hộ, cá nhân không kinh doanh nhưng có phát sinh hoạt động bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ cần có hóa đơn để giao cho khách hàng được cơ quan thuế cấp hóa đơn lẻ.

...

+ Tại Chương II quy định về tạo và phát hành hóa đơn.

+ Tại Chương III quy định về sử dụng hóa đơn;

+ Tại Chương IV quy định về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng hóa đơn;

- Căn cứ Khoản 3 Điều 1 Thông tư 37/2014/TT-BTC ngày 27/4/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn như sau:

“4. Thông báo phát hành hóa đơn và hóa đơn mẫu phải được gửi đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp chậm nhất hai (02) ngày trước khi tổ chức kinh doanh bắt đầu sử dụng hóa đơn. Thông báo phát hành hóa đơn gồm cả hóa đơn mẫu phải được niêm yết rõ ràng ngay tại các cơ sở sử dụng hóa đơn để bán hàng hóa, dịch vụ trong suốt thời gian sử dụng hóa đơn, Cơ quan quản lý thuế có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức kinh doanh thanh lý hợp đồng in khi đã lập tờ Thông báo phát hành hóa đơn đối với hợp đồng đặt in hóa đơn không quy định thời hạn thanh lý hợp đồng (đối với hóa đơn đặt in) và không bị xử phạt.

Trường hợp tổ chức kinh doanh khi gửi thông báo phát hành từ lần thứ 2 trở đi, nếu không có sự thay đổi về nội dung và hình thức hóa đơn phát hành thì không cần phải gửi kèm hóa đơn mẫu.

Trường hợp tổ chức có các đơn vị trực thuộc, chi nhánh có sử dụng chung mẫu hóa đơn của tổ chức nhưng khai thuế giá trị gia tăng riêng thì từng đơn vị trực thuộc, chi nhánh phải gửi Thông báo phát hành cho cơ quan thuế quản lý

trực tiếp. Trường hợp tổ chức có các đơn vị trực thuộc, chi nhánh có sử dụng chung mẫu hóa đơn của tổ chức nhưng tổ chức thực hiện khai thuế giá trị gia tăng cho đơn vị trực thuộc, chi nhánh thì đơn vị trực thuộc, chi nhánh không phải Thông báo phát hành hóa đơn.”

- Căn cứ Thông tư 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về khởi tạo, phát hành và sử dụng hoá đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Bệnh viện Bạch Mai có cơ sở 2 tại Hà Nam (Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2) thì:

- Về đăng ký thuế: Bệnh viện Bạch mai cơ sở 2 căn cứ hướng dẫn tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư 95/2016/TT-BTC nêu trên để thực hiện đăng ký thuế theo quy định.

- Về kê khai thuế GTGT, TNDN: Đề nghị đơn vị căn cứ tình hình thực tế của đơn vị để thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 11 Thông tư 156/2013/TT-BTC, Điều 16 Thông tư 151/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính nêu trên.

- Về hóa đơn: Căn cứ tình hình thực tế, Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 thực hiện tạo hóa đơn theo hướng dẫn tại Điều 5 Thông tư 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính. Trường hợp Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 có sử dụng chung mẫu hóa đơn của Bệnh viện Bạch Mai nhưng khai thuế giá trị gia tăng riêng thì Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 gửi Thông báo phát hành cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp. Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 có trách nhiệm tạo, phát hành hóa đơn, sử dụng hóa đơn và thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến hóa đơn theo hướng dẫn tại Thông tư 39/2014/TT-BTC và các văn bản pháp luật có liên quan.

Nhằm đảm bảo sự thuận tiện, tiết kiệm thời gian và chi phí, đề nghị Bệnh viện Bạch Mai cơ sở 2 nghiên cứu áp dụng hóa đơn điện tử.

Đề nghị Bệnh viện Bạch Mai căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Trường hợp còn vướng mắc đề nghị liên hệ Phòng Thanh tra – Kiểm tra thuế số 4 (Cục Thuế TP Hà Nội) để được hướng dẫn.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Bệnh viện Bạch Mai được biết để thực hiện. //

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TKT4;
- Phòng DTPC;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)



Mai Sơn